TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ M	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2019/HS-PT
Ngày 14 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ M

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng
Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết
Ông Trần Trọng Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà M

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà M tham gia phiên tòa: Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà M xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Nh do có kháng cáo của bị cáo và đại diện theo uỷ quyền hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Cái N

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Nh - Sinh năm 1998 tại Cái N; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp Kinh Lớn, xã Đông Thới, huyện Cái N, tỉnh Cà M; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh P và bà Nguyễn Thị Tâm; Bị cáo chưa có vợ; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân tốt; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại:*Anh **Huỳnh Văn M -** Sinh năm 1980 (đã chết)
Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bị hại **Huỳnh Văn M**:
Chị **Huỳnh Thị H** - sinh năm 1972 (Có mặt)
Cư trú tại: Khóm 2, thị trấn Cái N, huyện Cái N, tỉnh Cà M.

- Nguyên đơn dân sự:
1. Anh **Nguyễn Văn Ng** – sinh năm 2000 (Vắng mặt)
Cư trú tại: Ấp Ngọc Hườn, thị trấn Cái N, huyện Cái N, tỉnh Cà M.
2. Chị **Trần Thị Kim Ch** – sinh năm 1980 (Vắng mặt)
Cư trú tại: Khóm 1, thị trấn Cái N, huyện Cái N, tỉnh Cà M.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông **Nguyễn Thanh P** – sinh năm 1969 (Có mặt)
Cư trú tại: Ấp Kinh Lớn, xã Đông Thới, huyện Cái N, tỉnh Cà M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 18/7/2018 Nguyễn Văn Nh- sinh năm 1998, cư trú tại ấp Kinh Lớn, xã Đông Thới, huyện Cái N cùng với Nguyễn Văn Ng, Trần Gia Thịnh đi nhậu ở huyện Năm Căn, đến khoảng 22 giờ 45 phút thì nghỉ nhậu, cả ba ra về. Nguyễn Văn Nh điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-329.23 chở Nguyễn Văn Ng, Trần Gia Thịnh đi xe một mình. Khi về đến khu vực khóm 3, thị trấn Cái N, huyện Cái N, lúc này khoảng 23 giờ cùng ngày, trời đang mưa, Nh và anh Thịnh chạy xe song song với nhau, tốc độ khoảng 80 km/h. Nh điều khiển xe chạy phía bên ngoài còn anh Thịnh chạy phía trong sát lề lộ, trong lúc điều khiển xe, Nh chạy lấn sang phần đường bên trái của hướng đi, cùng thời gian này anh Huỳnh Văn M điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69F3-3574 chở vợ là chị Trần Thị Kim Ch đi ngược Chều. Do chạy tốc độ nhanh khi phát hiện xe của anh M, Nguyễn Văn Nh không xử lý kịp nên đụng vào xe anh M. Tai nạn xảy ra anh M, chị Ch, anh Ng và Nh đều bị thương, sau đó anh M tử vong; (Bút lục số 46, 52 đến 65, 71 đến 74, 79 đến 87).

Vật chứng liên quan đến vụ án thu được gồm:

01 xe mô tô biển số kiểm soát 69F3-3574 (xe của anh M mua của anh Nguyễn Văn Thâm ở thị trấn Cái N, huyện Cái N);

01 xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-329.23 (xe do ông Nguyễn Thanh P cha ruột của bị cáo Nh đứng tên chủ sở hữu);

01 đôi dép lào màu xanh;

01 đôi dép quay kẹp màu đen (dép nữ);

01 miếng mủ bể màu đen, kích thước 44cm x 08cm;

01 miếng mủ bể màu đen, kích thước 40cm x 30cm;

01 dây đồng hồ, 01 mặt đồng hồ kim loại màu trắng; (Bút lục số 93- 94).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 00 giờ 20 phút ngày 19/7/2018, thể hiện: Chọn mép đường bên phải hướng đi từ Cà M về Đầm Cùng làm chuẩn. Chều rộng mặt lộ tại nơi xảy ra tai nạn 9,4m; xe mô tô 69F3-3574 nằm bên mép lề phải, đầu quay về hướng tây, đuôi xe quay về hướng đông, tâm trước đo ra lề là 1,3m, tâm sau xe đo vào lề là 30cm, tâm trước đo đến vị trí nạn nhân M nằm 2,75m, tâm sau đo đến chỗ nạn nhân M nằm là 2,7m; xe mô tô 69E1-329.23 nằm quay đầu về hướng tây bắc bên phần lề trái hướng Đầm Cùng- Cà M, tâm trước đo vào lề là 1,35m, đo về tâm trước xe 69F3-3574 là 73,5m, tâm sau đo vào lề là 1,95m, đo về tâm sau xe 69F3-3574 là 72,3m; vị trí vết cày đứt quảng có Chều dài 44,3m, đầu vết cày đo vào lề phải 3,04m, đuôi vết cày đo vào lề phải là 1,7m; vị trí cánh tay của anh M đo đến tâm sau xe mô tô 69E1-329.23 là 35,5m; (Bút lục số 93).

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 117/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà M, kết luận dấu hiệu chính qua giám định đối với Huỳnh Văn M Nguyên nhân chết: sốc mất máu cấp do dập vỡ phổi trái, lách, đứt cánh tay trái.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 212/TgT, ngày 10/9/2018 và Công văn số 98/CV-TTPY, ngày 12/11/2018 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Cà M, kết luận đối với thương tích của anh **Nguyễn Văn Ng**: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra không có tỷ lệ phần % của các vết phẫu thuật là 23%; (Bút lục số 27-29, 42).

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/TgT, ngày 10/9/2018 và Công văn số 98/CV-TTPY, ngày 12/11/2018 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Cà M, kết luận đối với thương tích của chị **Trần Thị Kim Ch**: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra không có tỷ lệ % các vết phẫu thuật là 32%; (Bút lục số 32- 34, 42).

Tại biên bản phân tích lỗi ngày 28/7/2018 của Công an huyện Cái N xác định: **Nguyễn Văn Nh** vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo Chều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*", điểm g khoản 4 Điều 6 Nghị định 46/CP ngày 26/5/2016 " *điều khiển xe không đi bên phải theo Chều đi của mình…*" gây tai nạn giao thông; (Bút lục số: 47).

Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Huỳnh Văn M 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); bồi thường cho chị Trần Thị Kim Ch 38.000.000 đồng (ba mươi tám triệu đồng), chị Ch không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo; Đại diện gia đình anh M yêu cầu Nguyễn Văn Nh tiếp tục bồi thường Ch phí mai táng cho anh M 87.045.000 đồng và cấp dưỡng nuôi các con của anh M là Huỳnh Bích Ky, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2002; Huỳnh Thanh Dự- sinh ngày: 22/02/2007 và Huỳnh Phúc Hậu- sinh ngày: 29/01/2015 mỗi cháu một tháng 700.000 đồng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Đối với Nguyễn Văn Ng không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự cũng như hình sự; (Bút lục số 75, 79, 175, 177).

Nguyên nhân và điệu kiện phạm tội: Do Nguyễn Văn Nh trong lúc điều khiển phương tiện khi trong người đã có rượu, chạy lấn sang phần đường bên trái của hướng đi và chạy tốc độ nhanh nên khi phát hiện xe anh Huỳnh Văn M đi ngược Chều, Nh không xử lý kịp đã gây ra tai nạn làm anh Huỳnh Văn M bị thương dẫn đến tử vong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Cái N quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Điều 38, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Các điều 357, 468 và 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Nh** phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Nh** 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải bồi thường mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Huỳnh Văn M và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Huỳnh Văn M số tiền là: 118.133.310 đồng. Đối trừ số tiền 18.000.000 đồng hiện Ch cục thi hành án dân sự huyện Cái N đang quản lý theo biên lai thu tiền số 0004251 ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ch cục thi hành án dân sự huyện Cái N, còn lại Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 100.133.310 đồng. Do chị Huỳnh Thị H đại diện nhận khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải cấp dưỡng nuôi con của anh Huỳnh Văn M bao gồm cấp dưỡng cho cháu Dự, Bích Ky, Phúc Hậu mỗi cháu 700.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2018.

Đối với các khoản tiền nêu trên, kể từ ngày đại diện hợp pháp của anh Huỳnh Văn M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành xong thì bị cáo còn phải chịu lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian thi hành án tại thời điểm thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 11 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn Nh có đơn kháng cáo xin hưởng án treo, xin giảm tiền bồi thường, tiền cấp dưỡng nuôi các con của bị hại.Ngày 12 tháng 12 năm 2018, Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bị hại là bà Huỳnh Thị H có đơn kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Nh; Yêu cầu xem xét lại tiền mai táng phí và tăng mức bồi thường về tổn thất tinh thần lên 100 tháng lương tối thiểu.

Tại phiên tòa, bị cáo, Người đại diện theo uỷ quyền hợp pháp của bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà M tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và trách nhiệm bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Nh thừa nhận: Sau khi cùng với anh Nguyễn Văn Ng, Trần Gia Thịnh đi nhậu ở huyện Năm Căn, đến khoảng 22 giờ 45 phút thì nghỉ nhậu, cả ba ra về. Nguyễn Văn Nh điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-329.23 chở Nguyễn Văn Ng, Trần Gia Thịnh đi xe một mình. Khi về đến khu vực khóm 3, thị trấn Cái N, huyện Cái N, lúc này khoảng 23 giờ cùng ngày, trời đang mưa, Nh và Thịnh chạy xe song song với nhau, tốc độ khoảng 80 km/h. Nh điều khiển xe chạy phía bên ngoài còn Thịnh

chạy phía trong sát lề lộ, trong lúc điều khiển xe, Nh chạy lấn sang phần đường bên trái của hướng đi, cùng thời gian này anh Huỳnh Văn M điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69F3-3574 chở vợ là chị Trần Thị Kim Ch đi ngược Chều. Do chạy tốc độ nhanh khi phát hiện xe của anh M, Nguyễn Văn Nh không xử lý kịp nên đụng vào xe anh M. Tai nạn xảy ra anh M, chị Ch, anh Ng và Nh đều bị thương, sau đó anh M tử vong, chị Ch bị thương tích 32%; anh Ng bị thương tích 23%.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định pháp y tử thi; kết luận giám định pháp y về thương tích và lời khai của những người có mặt tại hiện trường vụ án.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Cái N xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông, bị cáo đã uống rượu nên bị cáo không đủ tỉnh táo để điều khiển phương tiện. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái hướng đi của mình và đụng vào xe của bị hại, làm cho bị hại tử vong và gây thương tích cho chị Ch 32% và anh Ng 23% . Hành vi của bị cáo đã tước đi vĩnh viễn mạng sống của bị hại; gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại.

Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tài liệu chứng minh bị cáo là người trực tiếp nuôi ông, bà ngoại của bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo, đồng thời bị cáo có nộp khắc phục hậu quả thêm 8.000.000 đồng cho gia đình bị hại và đơn xin cứu xét của ông Võ Văn Nhan là ông ngoại bị cáo. Tuy nhiên án sơ thẩm đã cân nhắc xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ tất cả các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và quyết định hình phạt 01 năm tù cho đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và phù hợp với quy định của pháp luật nên kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không được chấp nhận.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nh xác định mức bồi thường về mai táng phí, tổn thất tinh thần 118.133.310 đồng và cấp dưỡng nuôi 3 con của bị hại mỗi cháu 700.000 đồng/tháng là quá cao và xin được giảm bồi thường đối với bị hại. Tuy nhiên bị cáo Nh là người trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại nên hậu quả thiệt hại từ hành vi trái pháp luật mà bị cáo đã gây ra cho bị hại thì bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm đã xem xét và chấp nhận các khoản Ch phí hợp lệ và điều chỉnh các yêu cầu chưa phù hợp cũng như không chấp nhận các yêu cầu vô căn cứ từ đó buộc bị cáo bồi thường các khoản như mai táng phí, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi 3 con bị hại là các khoản Ch phí đúng theo quy định pháp luật nên kháng cáo của bị cáo Nh giảm mức bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi 3 con bị hại như án sơ thẩm tuyên buộc cho bị hại là không được chấp nhận. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nh rút một phần kháng cáo về

trách nhiệm dân sự thống nhất với phần bồi thường dân sự mà án sơ thẩm đã tuyên buộc.

[4]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường mai táng phí, tổn thất tinh thần. Như nhận định ở mục [3] thì mức bồi thường về mai táng phí, tổn thất tinh thần như án sơ thẩm đã tuyên xử không cao và cũng không thấp mà phù hợp đúng với quy định pháp luật. Do vậy kháng cáo của người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền cho bị hại về phần trách nhiệm dân sự không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bị hại cho rằng mức hình phạt án sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo Nh là quá nhẹ. Như nhận định ở mục [2] thì mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Nh là không nhẹ cũng không nặng mà tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như tính chất mức độ hậu quả từ hành vi bị cáo đã gây ra đồng thời phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy kháng cáo của người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bị hại về trách nhiệm hình sự yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo không được chấp nhận.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nh phải chịu theo quy định pháp luật

[6]. Các nội dung khác theo quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Nh và Đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bị hại là bà Huỳnh Thị H.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 68/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Cái N.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 30; khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Các điều 357, 468 và 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Nh 01 (một) năm tù về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải bồi thường mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Huỳnh Văn M và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Huỳnh Văn M số tiền là: 118.133.310 đồng. Đối trừ số tiền 18.000.000 đồng

hiện Ch cục thi hành án dân sự huyện Cái N đang quản lý theo biên lai thu tiền số 0004251 ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ch cục thi hành án dân sự huyện Cái N và 8.000.000 đồng do bị cáo khắc phục cho bị hại sau khi xét xử sơ thẩm, còn lại Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 92.133.310 đồng. Do chị Huỳnh Thị H đại diện nhận khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải cấp dưỡng nuôi con của anh Huỳnh Văn M bao gồm cấp dưỡng cho cháu Huỳnh Bích Ky, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2002; Huỳnh Thanh Dự- sinh ngày: 22 tháng 02 năm 2007 và Huỳnh Phúc Hậu- sinh ngày: 29 tháng 01 năm 2015 mỗi cháu 700.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2018.

Đối với các khoản tiền nêu trên, kể từ ngày đại diện hợp pháp của anh Huỳnh Văn M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành xong thì bị cáo còn phải chịu lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian thi hành án tại thời điểm thi hành án.

Về án phí:

-Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bị cáo Nh phải nộp 5.007.000 đồng.

-Án phí cấp dưỡng nuôi các con của anh Huỳnh Văn M: Buộc bị cáo Nh phải nộp 300.000 đồng.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà M;
- Công an tỉnh Cà M;
- Tòa án nhân dân huyện Cái N;
- Công an huyện Cái N;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái N;
- Ch cục THADS huyện Cái N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Châu Minh Hoàng